TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316/2022/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 21 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 282/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Q – sinh năm: 1985

ĐKHK: 11N16 Tập thể Bộ tư lệnh Cảnh vệ tổ 5B cụm 1 phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Người yêu cầu: Anh Đặng Tiến D – sinh năm: 1985;

ĐKHK: Lữ Đoàn X – Bộ tư lệnh xx, Tổ dân phố Cáo Đỉnh X, phường XĐ, quận BTL, thành phố HN.

Cùng trú tại: xx Tập thể BTLCV vệ tổ xx cụm x phường XL quận TH, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đặng Tiến D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 14/12/2011 tại Ủy ban nhân dân phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đặng Tiến D xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 02 con chung là cháu Đặng Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 23/8/2013; cháu Đặng Thiên Â – sinh ngày 19/3/2016.

Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị Q trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Nguyễn Tuấn A, anh D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Thiên Â; Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con với bên nào.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đặng Tiến D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Đặng Tiến D.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đặng Tiến D có 02 con chung là cháu Đặng Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 23/8/2013; cháu Đặng Thiên Â – sinh ngày 19/3/2016. Chị Q trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Nguyễn Tuấn A, anh D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Đặng Thiên Â; Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con với bên nào.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Đặng Tiến D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0033001 ngày 11 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh thừa thiên Huế (số ĐKKH: 93, ngày 14/12/2011);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang